

Số: 166 /QĐ-TEDI

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP;

Căn cứ Nghị quyết số 14-NQ/TEDI-ĐHĐCĐ ngày 08/5/2026 của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Kế hoạch tài chính:

- Tổng giá trị tài sản	790,000 tỷ đồng
- Tổng giá trị sản lượng	1.013,150 tỷ đồng
- Tổng doanh thu	800,000 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	80,300 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế	68,440 tỷ đồng
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu	8,56 %
<i>Trong đó Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu KSTK</i>	<i>6,50 %</i>
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	32,12%
- Nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước	78,000 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân/người/tháng	32,5 triệu đồng
- Tổng mức đầu tư TSCĐ, XDCB, CCDC và phần mềm sử dụng 1 năm	24,388 tỷ đồng
- Cổ tức (% mệnh giá cổ phần)	20 %

2. Kế hoạch tiền lương, thưởng năm 2026: 297,546 tỷ đồng

2.1 Quỹ lương - thưởng của Người lao động 278,235 tỷ đồng

Trong đó:

Đơn giá dự án trong nước 473đ/1.000đ doanh thu



Đơn giá dự án nước ngoài thực hiện trong nước	500đ/1.000đ doanh thu
Đơn giá dự án nước ngoài thực hiện ngoài nước	550đ/1.000đ doanh thu
Đơn giá dịch vụ in ấn	402đ/1.000đ doanh thu
Đơn giá dịch vụ khác	297đ/1.000đ doanh thu
2.2 Quỹ tiền lương chế độ	6,375 tỷ đồng
2.3 Quỹ lương-thưởng, thù lao Người QLDN	12,084 tỷ đồng
Quỹ Tiền lương, thưởng TV HĐQT chuyên trách	1,560 tỷ đồng
Quỹ Tiền lương, thưởng Ban điều hành	9,136 tỷ đồng
Thù lao	1,387 tỷ đồng
<i>Trong đó:</i>	
+ Mức thù lao của Chủ tịch HĐQT	20,300 triệu đồng/tháng
+ Mức thù lao của Phó chủ tịch HĐQT	18,300 triệu đồng/tháng
+ Mức thù lao của thành viên HĐQT	16,200 triệu đồng/tháng
+ Mức thù lao của Trưởng Ban Kiểm soát	12,200 triệu đồng/tháng
+ Mức thù lao của thành viên BKS	8,100 triệu đồng/tháng
2.4 Quỹ phụ cấp NDDPV, KSV	0,853 tỷ đồng
3 Kế hoạch mua sắm TSCĐ, đầu tư XDCB, mua sắm CCDC và thuê phần mềm	24,388 tỷ đồng
3.1 Tài sản cố định	11,538 tỷ đồng
- Phương tiện vận tải	2,727 tỷ đồng
- Mua sắm MMTB:	6,559 tỷ đồng
- Thiết bị, dụng cụ quản lý	1,819 tỷ đồng
- Phần mềm máy tính:	0,433 tỷ đồng
3.2 Đầu tư XDCB:	2,164 tỷ đồng
3.3 Mua sắm công cụ dụng cụ:	2,104 tỷ đồng
- Máy móc thiết bị	1,950 tỷ đồng
- Phần mềm	0,154 tỷ đồng
3.4 Thuê phần mềm	8,582 tỷ đồng
4 Kế hoạch bảo hộ lao động:	5,350 tỷ đồng
- Các biện pháp về kỹ thuật AT và PCCN, VSLĐ	0,300 tỷ đồng
- Mua sắm trang thiết bị bảo vệ cá nhân	3,800 tỷ đồng
- Chăm sóc sức khỏe NLĐ, tuyên truyền BHLĐ	1,250 tỷ đồng
5 Kế hoạch đào tạo:	6,961 tỷ đồng
- Đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ	2,456 tỷ đồng
- Đào tạo kỹ năng	0,48 tỷ đồng
- Đào tạo ngoại ngữ	0,725 tỷ đồng



- Đào tạo về quản lý	0,600 tỷ đồng
- Đào tạo khác	2,7 tỷ đồng
6 Kế hoạch các hoạt động chung:	2,856 tỷ đồng
- Duy trì hệ thống ISO 9001-2008	0,220 tỷ đồng
- Quảng cáo	0,250 tỷ đồng
- Thông tin KSTK	0,220 tỷ đồng
- Duy trì trang web	0,124 tỷ đồng
- Hội nghị với LTEC	0,250 tỷ đồng
- Hỗ trợ địa phương	0,100 tỷ đồng
- Học bổng sinh viên	0,100 tỷ đồng
- Các khoản lập theo dự toán	1,592 tỷ đồng
7 Kế hoạch tuyển dụng:	
Số lao động dự kiến tuyển dụng	115 người
- Khối quản lý:	23 người
- Khối sản xuất:	92 người

Điều 2. Giao Tổng giám đốc chỉ đạo, tổ chức thực hiện, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 nêu tại Điều 1 tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổng giám đốc, Người điều hành doanh nghiệp, Trưởng các phòng quản lý chức năng và các đơn vị liên quan của Tổng công ty chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (th/h);
- HĐQT TCT (ch/đ th/h);
- Ban kiểm soát TCT (biết);
- ĐU – CĐ CTCP (ph/h);
- Ban Tổng giám đốc (th/h);
- Ban Kiểm toán nội bộ (th/h);
- Các phòng QLCN (th/h);
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH




Phạm Hữu Sơn

No: *166* /QĐ-TEDI

Hà Nội, 8th May 2026

DECISION

Regarding approval of the 2026 production and business plan

BOARD OF MANAGEMENTS

TRANSPORT DESIGN CONSULTANT CORPORATION - JSC

Based on Enterprise Law No. 59/2020/QH14 and implementing documents;

Based on the Charter on Organization and Operation of Transport Engineering Design Inc. (TEDI);

Based on Resolution No. 14-NQ/TEDI-ĐHĐCĐ dated May 8, 2026 of the General Meeting of Shareholders of Transport Engineering Design Inc. on approving the 2026 production and business plan.

DECISION:

Điều 1. Approving the 2025 business production plan of Transport Design Consulting Corporation - JSC with the following main targets:

1. Financial planning

- Total asset value	790,000 billion VND
- Total output value	1,013,150 billion VND
- Total revenue	800,000 billion VND
- Profit before tax	80,300 billion VND
- Profit after tax	68,440 billion VND
- Profit margin after tax on total revenue	8.56 %
<i>In which, profit margin after tax on consultant service revenue.</i>	<i>6.50%</i>
- Return on equity after tax	32,12 %
- Obligations to the State Budget	78,000 billion VND
- Average income/person/month	32.5 million VND
- Total investment in construction and purchase of fixed assets	24,388 billion VND
- Dividend (% of par value of shares)	20 %

2. Salary and bonus plan

297,546 billion VND

2.1 Employee Salary and Bonus Fund

278,235 billion VND

- Domestic project unit price	473 VND/1,000 VND revenue
- Project price project implemented abroad	550 VND/1,000 VND revenue
- Project price foreign affairs in the country	500 VND/1,000 VND revenue



-	Printing service price list	402 VND/1,000 VND revenue
-	Other service prices	297 VND/1,000 VND revenue
2.2	<i>Salary fund</i>	<i>6,375 billion VND</i>
2.3	<i>Salary fund-bonus, remuneration of Managers</i>	<i>12,084 billion VND</i>
-	Salary fund for full time BOM Member	1,560 billion VND
-	Salary and bonus fund	9,136 billion VND
	Remuneration	1,387 billion VND
	<i>In there</i>	
+	Remuneration of the Chairman of BOM	20,300 million VND/month
+	Remuneration of Vice Chairman of BOM	18,000 million VND/month
+	Remuneration of BOM Members	16,200 million VND/month
+	Remuneration of the Head of the BOS	12,200 million VND/month
+	Remuneration of BOS Members	8,100 million VND/month
2.4	<i>Allowance fund for employees and workers</i>	<i>0.853 billion VND</i>
3.	Asset procurement plan, construction	24,388 billion VND
3.1	<i>Fixed assets</i>	<i>11,538 billion VND</i>
-	Means of transport	2,727 billion VND
-	MMTB Shopping:	6,559 billion VND
-	Management equipment and tools	1,819 billion VND
-	Computer software:	0.433 billion VND
3.2	<i>Investment in construction</i>	<i>2,164 billion VND</i>
3.3	<i>Software rental</i>	<i>8,582 billion VND</i>
3.4	<i>Tools, instruments</i>	<i>2,104 billion VND</i>
4.	Labor protection plan	5,350 billion VND
-	Technical safety and fire prevention measures	0.300 billion VND
-	Purchase of personal protective equipment	3,800 billion VND
-	Employee health care, labor protection	1,250 billion VND
5.	Training plan	6,961 billion VND
-	Vocational training for professionals	2,456 billion VND
-	Soft skills	0,480 billion VND
-	Foreign language training	0,725 billion VND
-	Management skill	0,600 VND
-	Others	2,700 VND
6.	General action plan	2,856 billion VND
-	Maintain ISO 9001-2008 system	0.220 billion VND
-	Advertisement	0.250 billion VND
-	KSTK Information	0.220 billion VND



- Maintain the website	0.124 billion VND
- Conference with LTEC	0.250 billion VND
- Local Support	0.100 billion VND
- Student Scholarship	0.100 billion VND
- Budgeted amounts	1,592 billion VND
7. Labor recruitment plan	115 people
- Management block	23 people
- Production block	92 people

Điều 2. Assign the General Director to direct, organize the implementation and completion of the 2026 production and business plan targets stated in Article 1 in compliance with current regulations.

Điều 3. This Decision takes effect from the date of signing. The General Director, Business Executives, Heads of functional management departments and relevant units of the Corporation are responsible for implementing this Decision./.

Recipient:

- As article 3;
- BOM, BOS;
- Board of Directors;
- File.

**TM. BOARD OF MANAGERMENTS
CHAIRPERSON**



Pham Huu Son

